

Số: 83/2023/QĐCNHGT-HNGĐ

Mỹ Tho, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tiến C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn, nuôi con chung đề ngày 21 tháng 8 năm 2023 của chị Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Hộ khẩu thường trú: số B, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: số I, đường T, Ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Bị đơn: Anh Huỳnh Tiến C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: số A B, Tổ F, Ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tiến C thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 45 do Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/6/2007 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tiến C có 01 con chung là cháu Huỳnh Tiến T1, sinh ngày 09/02/2008. Anh chị thống nhất giao con chung

cho anh Huỳnh Tiến C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 9/2023 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, một trong hai bên hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tiến C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tiến C xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP . Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP . Mỹ Tho;
- UBND Phường 10;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Võ Thị Kiều